

- Các Bộ trưởng chuyên ngành xét duyệt các dự án thuộc phạm vi nông, lâm trường hiện có trực thuộc Bộ và dự án nuôi trồng thủy sản có quy mô 700 ha trở lên, thẩm tra có trọng điểm các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xét duyệt các dự án trong phạm vi tỉnh và các dự án thuộc phạm vi nông, lâm trường hiện có do tỉnh quản lý, đồng thời thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với tất cả các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Hai trung tâm khoa học quốc gia, Ủy ban Khoa học Nhà nước có trách nhiệm thẩm tra phản biện các dự án về mặt khoa học.

Điều 18. - Ủy ban Khoa học Nhà nước chủ trì cùng Bộ Tài chính thẩm tra các dự án do các Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố duyệt. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tổng hợp qui hoạch, kế hoạch đầu tư của các dự án, trước mắt trình Hội đồng Bộ trưởng kế hoạch đầu tư năm 1993 và chuẩn bị kế hoạch năm 1994. Trên cơ sở kế hoạch được duyệt các Bộ chuyên ngành và địa phương phân bổ vốn cho dự án, Bộ Tài chính thông báo cho kho bạc cấp trực tiếp vốn đầu tư cho các chủ dự án và cho các chủ dự án và hộ gia đình vay vốn theo kế hoạch của từng dự án.

Điều 19. - Bộ lao động - Thương binh và xã hội chịu trách nhiệm xây dựng chính sách điều động lao động, dân cư chính sách đối với cán bộ, v.v... và quản lý, phân bổ vốn sự nghiệp kinh tế mới đáp ứng yêu cầu của các loại dự án trên.

Điều 20. - Các Bộ, Ủy ban Nhà nước có liên quan theo trách nhiệm, quyền hạn được giao tuyển chọn cán bộ chuyên trách để phụ trách các dự án thuộc ngành mình, ban hành kịp thời các chính sách, các văn bản hướng dẫn; chỉ đạo cấp dưới và cơ sở thực hiện.

Đồng chí đặc phái viên của Hội đồng Bộ trưởng có trách nhiệm giúp Hội đồng Bộ

trưởng và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng trong việc phối hợp giữa các ngành, các địa phương, kiểm tra, đôn đốc và đề xuất các biện pháp để thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành, các Quyết định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
VÕ VĂN KIỆT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 328 - CT ngày 15-9-1992 về việc tổ chức khảo sát mức sống dân cư.

Để thu nhập những số liệu cần thiết về mức sống dân cư hiện nay làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch và nghiên cứu xây dựng các chính sách kinh tế - xã hội trong những năm tới;

Xét đề nghị của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước về vấn đề này (tờ trình số 1061/UB/KHH ngày 15 tháng 8 năm 1992);

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG CHỈ THỊ:

1. Giao Ủy ban Kế hoạch Nhà nước chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thống kê, đề ra kế hoạch và tổ chức triển khai một đợt khảo sát mức sống dân cư từ nay đến giữa năm 1993, với sự hướng dẫn, giúp đỡ về kỹ thuật của chuyên gia UNDP theo dự án "Hỗ trợ kỹ thuật cho Ủy ban Kế hoạch Nhà nước" mang ký hiệu VIE/90/007 đã được ký kết giữa đại diện của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và đại diện UNDP tại Hà nội, ngày 29 tháng 11 năm 1991

2/. Đợt khảo sát phải bảo đảm thu thập được những số liệu cần thiết có hệ thống, đồng bộ và tin cậy để đánh giá đúng thực trạng mức sống dân cư hiện nay, làm căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch và đề ra các chính sách kinh tế - xã hội trong những năm tới.

3/. Kinh phí cho đợt khảo sát được bảo đảm bằng nguồn tài trợ của UNDP, SIDA và phần tham gia đóng góp của Chính phủ Việt Nam như đã cam kết trong văn kiện dự án VIE/90/007.

4/. Các ngành tài chính, ngoại giao, nội vụ, văn hóa - thông tin và thể thao, các đài truyền hình và tiếng nói Việt Nam, các báo trung ương và địa phương, trong phạm vi trách nhiệm của mình có nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với các ngành kế hoạch và thống kê để bảo đảm cho đợt khảo sát được tiến hành thuận lợi, đạt kết quả tốt.

5/. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm: giao nhiệm vụ chủ trì công việc này cho Ủy ban Kế hoạch tỉnh, thành phố, có sự phối hợp của Cục Thống kê; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, quận, xã, phường có địa bàn được chọn khảo sát đáp ứng đúng những yêu cầu của đợt khảo sát, tạo điều kiện cho các thành viên của Ban chỉ đạo, các đội khảo sát sớm tập kết ở địa bàn; tuyên truyền, giải thích cho các hộ nhân dân đã được chọn là đối tượng khảo sát hiểu rõ ý nghĩa, mục đích của đợt khảo sát này để sẵn sàng hợp tác, giúp đỡ các đợt khảo sát tiến hành thuận lợi có kết quả.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng cục Thống kê, các Bộ, ngành có liên quan ở trung ương, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có địa bàn được chọn khảo sát có trách nhiệm thực hiện Chỉ thị này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

PHAN VĂN KHAI

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ Liên bộ số 16 - TT/LB ngày 9-9-1992 hướng dẫn thực hiện trợ cấp đối với công nhân, viên chức hành chính - sự nghiệp, lực lượng vũ trang và các đối tượng hưởng chính sách xã hội.

Thi hành Điều 1 Quyết định số 303 - HĐBT ngày 20-8-1992 của Hội đồng Bộ trưởng về việc trợ cấp đối với công nhân, viên chức hành chính - sự nghiệp, lực lượng vũ trang và các đối tượng chính sách xã hội, sau khi trao đổi ý kiến với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

I - ĐỐI TƯỢNG; CÁCH TÍNH VÀ NGUỒN CHI TRẢ.

1. Đối tượng, cách tính, nguồn chi trả khoản trợ cấp này cũng thực hiện như qui định tại các Thông tư số 9/TT-LB ngày 10-9-1990; số 1/TT-LB ngày 9-1-1991; số 3/TT-LB ngày 29-4-1991; số 12/TT-LB ngày 5-11-1991; số 3/TT-LB ngày 7-3-1992 của Liên Bộ Lao Động - Thương binh và Xã hội - Tài chính hướng dẫn thi hành các Quyết định số 319/HĐBT ngày 4-9-1990; số 449/HĐBT ngày 31-12-1990; số 129/HĐBT ngày 20-4-1991; số 324/HĐBT ngày 18-10-1991 và số 70/HĐBT ngày 5-3-1992 của Hội đồng Bộ trưởng về trợ cấp đối với công nhân, viên chức hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang và các đối tượng hưởng chính sách xã hội.